TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày: 19 – 7 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Trọng Di.
2. Bà Trần Thị Hà.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa***: Bà Cao Thị Minh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST-HS ngày 03/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H, sinh năm 2002, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã H1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố M, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không;

Tiền sự: 02 tiền sự:

- Ngày 06/5/2021, bị Chủ tịch UBND thị trấn P1, huyện Tuy Phong ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 80/QĐ-UBND, chấp hành xong ngày 06/8/2021.

- Ngày 14/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong ra Quyết định số 50/QĐ-TA, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 12 tháng (chưa thi hành).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1983. (Vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố P2, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

Phiên tòa được mở trực tuyến tại hai điểm cầu gồm: Điểm cầu trung tâm tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong.

Điểm cầu trung tâm gồm có: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong như nêu trên và người làm chứng.

Điểm cầu thành phần gồm có:

- Bị cáo Nguyễn Ngọc H.

- Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần gồm:

+ Bà Trần Thị Thanh Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Phan Hoài Trọng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà Đỗ Thị Ngọc Trâm, Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 27/4/2023, tổ công tác Công an huyện Tuy Phong phối hợp Công an thị trấn P1 tuần tra khu vực bờ kè thuộc Khu phố M, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì phát hiện 02 đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc H có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thu giữ bên trong quần lót của H đang mặc có 01 gói nylon không màu hàn kín có nẹp khóa một đầu màu đỏ kích thước 04 cm × 7,5 cm, bên trong gói nylon có 18 đoạn ống nhựa (15 đoạn màu đỏ, 02 đoạn màu tím và 01 đoạn màu vàng sọc trắng) hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn giống nhau là 01 cm × 02 cm, bên trong 18 đoạn ống nhựa có chứa chất rắn dạng nén (mẫu M) và H khai nhận chất rắn dạng nén là ma túy, loại Heroine của H, cất giấu với mục đích để sử dụng khi có nhu cầu và số tiền 530.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Thanh P số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra không thu giữ thêm gì.

Tại bản kết luận giám định số 506/KL-KTHS ngày 04/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,9492 gam; là Heroine.

Quá trình điều tra xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/4/2023 tại khu vực xóm Cốt thuộc thị trấn P1, H mua của người phụ nữ tên Thui (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng, H mang về nhà cắt tép Heroine ra và lấy một ít một mình sử dụng, sau đó H hàn tép Heroine lại. Đến khoảng 14 giờ ngày 25/4/2023, khi H đang ngồi ở khu vực bờ kè thuộc Khu phố M, thị trấn P1 thì Nguyễn Thanh P đến hỏi mua 01 tép Heroine với số tiền 100.000 đồng, H đồng ý và nhận số tiền 100.000 đồng của P rồi lấy từ trong quần lót H đang mặc ra 01 tép Heroine đưa cho P. Cũng qua tìm hiểu từ bạn bè

ngoài xã hội, vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/4/2023 tại khu vực chuồng dê thuộc thị trấn P1, H mua của 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) 12 tép Heroine với giá 1.200.000 đồng, H đem về phân ra thành 22 tép Heroine, một mình H sử dụng hết số Heroine vụn nát khi phân lẻ và 04 tép Heroine, còn lại 18 tép Heroine. Ngày 27/4/2023, H bỏ 18 tép Heroine vào trong 01 gói nylon rồi cất giấu vào bên trong quần lót của H đang mặc rồi đi đến ngồi ở khu vực bờ kè thuộc Khu phố M, thị trấn P1. Đến khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày, khi H đang ngồi ở khu vực bờ kè thì Nguyễn Thanh P đến gặp H hỏi mua 01 tép Heroine nhưng H không bán cho Phúc vì H sợ bán ma túy cho Phúc sẽ bị Công an bắt, sau đó lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Thanh P đều thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2023, P đến nhà H tại khu vực bờ kè thuộc Khu phố M, thị trấn P1 và đã mua của H 01 tép Heroine với giá 100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKSTP-HS ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong*: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 03 năm 03 tháng đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định do đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng.

+ Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 100.000 đồng do đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền 530.000 đồng thu giữ của bị cáo H theo Biên lai thu tiền số 0001742 ngày 24/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Trả lại ngay cho bị cáo H số tiền 430.000 đồng.

+ Trả lại ngay cho Nguyễn Thanh P số tiền 100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001743 ngày 26/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong do đây không phải là vật chứng.

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/4/2023, tại khu vực bờ kè thuộc Khu phố M, thị trấn P1, huyện Tuy Phong, bị cáo H bị bắt quả tang có hành vi cất giữ 0,9492 gam Heroine mục đích để sử dụng. Ngoài ra, vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2023 cũng tại khu vực bờ kè trên, bị cáo H có hành vi bán 01 tép Heroin cho Nguyễn Thanh P nhằm thu lợi bất chính số tiền 100.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, tiếp tay cho những phần tử xấu duy trì tệ nạn ma túy, đi ngược lại lợi ích chung của toàn xã hội, nhận thấy các tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Tuy Phong ngày càng nhiều và ma túy cũng là nguyên nhân của một số loại tội phạm khác, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng: 18 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn ống nhựa kích thước khoảng (01 × 02) cm, gồm 15 đoạn màu đỏ, 02 đoạn màu tím và 01 đoạn màu vàng sọc trắng đều đã cắt lấy mẫu; 0,8712 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH số

506 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

+ Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 100.000 đồng do đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền 530.000 đồng thu giữ của bị cáo H theo Biên lai thu tiền số 0001742 ngày 24/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Trả lại ngay cho bị cáo H số tiền 430.000 đồng.

+ Trả lại ngay cho Nguyễn Thanh P số tiền 100.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001743 ngày 26/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong do đây không phải là vật chứng.

[5] Đối với 02 người đã bán ma túy cho bị cáo H, do không rõ lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc H, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thị trấn P1 để xử lý vi phạm hành chính và quản lý người nghiện là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 27/4/2023.

2. Về biện pháp tư pháp:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 18 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, mỗi đoạn ống nhựa kích thước khoảng (01 × 02) cm, gồm 15 đoạn màu đỏ, 02 đoạn màu tím và 01 đoạn màu vàng sọc trắng đều đã cắt lấy mẫu; 0,8712 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU

GIÁM ĐỊNH số 506 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

(Các vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong quản lý theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/6/2023)

- Buộc bị cáo H phải nộp lại số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền 530.000 đồng (năm trăm ba mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001742 ngày 24/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong. Trả lại ngay cho bị cáo H số tiền 430.000 đồng (bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

- Trả lại ngay cho Nguyễn Thanh P số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001743 ngày 26/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đồng Vũ